**NHỮNG ĐỨA CON TRONG GIA ĐÌNH**

***Nguyễn Thi***

|  |
| --- |
| **I. Tìm hiểu chung**  **1. Tác giả**  ***a. Cuộc đời:***  Nguyễn Đình Thi (1928 – 1968) là một trong những cây bút văn xuôi hàng đầu của văn nghệ giải phóng miền Nam thời kí chống Mĩ cứu nước. Ông gắn bó sâu sắc với nhân dân Nam Bộ và thực sự trở thành nhà văn của người dân Nam Bộ. Nguyễn Thi cũng là cây bút có năng lực phân tích tâm lí sắc sảo.  ***b. Sự ngiệp sáng tác:***  - Sáng tác của Nguyễn Thi gồm nhiều thể loại: bút kí, truyện ngắn, tiểu thuyết.  - Ông được tặng giải thưởng Hồ Chí Minh về văn học nghệ thuật năm 2000.  - Tư tưởng và phong cách nghệ thuật:  + Nguyễn Thi gắn bó với nhân dân miền Nam và thực sự xứng đáng với danh hiệu: Nhà văn của người dân Nam Bộ.  + Nhân vật của Nguyễn Thi có cá tính riêng nhưng tất cả đều có những đặc điểm chung "rất Nguyễn Thi".  + Họ là những con người yêu nước mãnh liệt, thủy chung đến cùng với Tổ quốc, căm thù bọn xâm lược, vô cùng gan góc và tinh thần chiến đấu rất cao - những con người dường như sinh ra để đánh giặc.  + Họ thể hiện được tính chất Nam bộ: thẳng thắn, bộc trực, lạc quan, yêu đời, giàu tình nghĩa.  **2. Tác phẩm Những đứa con trong gia đình:**  + Xuất xứ: tác phẩm được viết ngay trong những ngày chiến đấu ác liệt khi ông công tác với tư cách là một nhà văn- chiến sĩ ở Tạp chí Văn nghệ Quân giải phóng (tháng 2 năm 1966). Sau được in trong Truyện và kí, NXB Văn học Giải phóng, 1978.  + Tóm tắt tác phẩm theo nhân vật chính và cốt truyện. |
| **II. Đọc- hiểu**  **1. Tình huống truyện.**  Đây là câu chuyện của gia đình anh giải phóng quân tên Việt. Nhân vật này rơi vào một tình huống đặc biệt: trong một trận đánh, bị thương nặng phải nằm lại giữa chiến trường. Anh nhiều lần ngất đi tỉnh lại, tỉnh rồi lại ngất. Truyện được kể theo dòng nội tâm của nhân vật khi đứt (ngất đi) khi nối (tỉnh lại). Tóm lại, tình huống truyện dẫn đến một cách trần thuật riêng của thiên truyện theo dòng ý thức của nhân vật.  **2. Truyền thống của một gia đình Nam Bộ:**  **a. Đặc điểm chung của các thành viên trong gia đình:**  - Có truyền thống yêu nước và căm thù giặc sâu sắc.  - Gan góc, dũng cảm, khao khát được chiến đấu giết giặc.  - Giàu tình nghĩa, thuỷ chung son sắt với quê hương và cách mạng.  **b. Đặc điểm tính cách riêng:**  ***1/ Nhân vật chú Năm:***  + Người thân lớn tuổi duy nhất còn lại tron gia đình, từng bôn ba khắp nơi, cưu mang các cháu khi ba mẹ Việt - Chiến hi sinh.  + Người đề cao truyền thống gia đình, hay kể sự tích của gia đình để giáo dục con cháu, cần mẫn ghi chép trong cuốn sổ gia đình tội ác của giặc và chiến công của các thành viên .  + Người lao động chất phác nhưng giàu tình cảm và có tâm hồn nghệ sĩ (thích câu hò, tiếng sáo). Tiếng hò “khàn đục, tức như tiếng gà gáy” nhưng đó là tâm tư, khát vọng của tâm hồn ông.  + Tự nguyện, hết lòng góp sức người cho cách mạng khi thu xếp cho cả Việt và Chiến lên đường tòng quân.  => Trong dòng sông gia đình, chú Năm là thượng nguồn, là kết tinh đầy đủ những nét truyền thống.  ***2/ Nhân vật má Việt:***  + Rất gan góc khi dẫn con đi đòi đầu chồng, hiên ngang đối đáp với bịn giặc, không run sợ trước sự doạ bắn, có lòng căm thù giặc sâu sắc.  + Rất mực thương chồng thương con, đảm đang, tháo vát, cuộc đời chồng chất đau thương nhưng nén chặt tất cả để nuôi con và đánh giặc.  + Ngã xuống trong một cuộc đấu tranh nhưng trái cà – nông lép vẫ còn nóng hổi trong rổ; linh hồn luôn sống mãi, bất tử trong lòng các con mình.  🡪 Điển hình cho người mẹ miền Nam luôn anh dũng, bất khuất, trung hậu, đảm đang. |
| **3. Nhân vật Việt:**  **a. Có nét riêng của cậu con trai mới lớn, tính tình còn trẻ con, ngây thơ, hồn nhiên, hiếu động:**  - Chiến hay nhường nhịn bao nhiêu thì Việt tranh giành phần hơn với chị bấy nhiêu: đi bắt ếch, giết giặc, đi bộ đội …  - Thích đi câu cá, bắn chim, đến khi đi bộ đội vẫn còn đem theo ná thun trong túi.  **- Đêm trước ngày lên đường:** Trong khi chị đang toan tính, thu xếp chu đáo mọi việc (từ út em, nhà cửa, ruộng nương đến nơi gởi bàn thờ má), bàn bạc trang nghiêm thì Việt vo lo vô nghĩ:  + Vô tư “lăn kềnh ra ván cười khì khì”  + vừa nghe vừa “chụp một con đom đóm úp trong lòng tay”  + ngủ quên lúc nào không biết  - Cách thương chị của Việt cũng rất trẻ con: “giấu chị như giấu của riêng” vì sợ mất chị trước những lời đùa của anh em.  - Bị thương nằm lại chiến trường: sợ ma cụt đầu, khi gặp lại anh em thì như thằng Út ở nhà “khóc đó rồi cười đó”  **b. Một chiến sĩ có tính cách anh hùng, tinh thần chiến đấu gan dạ, dũng cảm, kiên cường:**  - Còn bé tí: dám xông thẳng vào đá thằng giặc đã giết hại cha mình  - Lớn lên: nhất quyết đòi đi tòng quân để trả thù cho ba má  - Khi xông trận: chiến đấu rất dũng cảm, dùng pháo tiêu diệt được một xe bọc thép của giặc  - Khi bị trọng thương: một mình giữa chiến trường, mặt không nhìn thấy gì, toàn thân rã ròi, rõ máu nhưng *vẫn trong tư thế quyết chiến tiêu diệt giặc.*  ***“Tao sẽ chờ mày … Mày có bắn tao thi tao cũng bắn được mày … Mày chỉ giỏi giết gia đình tao, còn đối với tao thì mày là thằng chạy”***  🡪Kế tục truyền thống gia đình nhưng Việt và Chiến còn tiến xa hơn, lập nhiều chiến công mới hiển hách.  **4. Nhân vật Chiến:**  **a.** Là một cô gái mới lớn, tính khí vẫn còn nét trẻ con nhưng cũng là một người chị biết nhường em, biết lo toan, tháo vát;  - là một cô gái vừa mới lớn nên tính khí còn rất “trẻ con”  - là một người chị biết nhường nhịn em, biết lo toan, đảm đang, tháo vát.  **b.** Vừa có những điểm giống mẹ, vừa có những nét riêng. Chiến căm thù giặc sâu sắc, gan góc, dũng cảm, lập được nhiều chiến công.  **\*Chiến có những nét giống mẹ:**  **-** Mang vóc dáng của má: *"hai bắp tay tròn vo sạm đỏ màu cháy nắng… thân người to và chắc nịch".*  - Đặc biệt giống má ở cái đêm sắp xa nhà đi bộ đội:  + Biết lo liệu, toan tính mọi việc nhà *(“nói nghe in như má vậy”*), đảm đang, tháo vát  + Hình ảnh người mẹ như bao bọc lấy Chiến, từ cái lối nằm với thằng út em trên giường ở trong buồng nói với ra đến lối hứ một cái *"cóc"* rồi trở mình.  + Chính Chiến cũng thấy mình trong đêm ấy đang hòa vào trong mẹ: "*Tao cũng đã lựa ý nếu má còn sống chắc má tính vậy, nên tao cũng tính vậy".*  **\* Nét khác biệt so với người mẹ:**  - Trẻ trung, thích làm duyên làm dáng.  - Đươc trực tiếp cầm súng đánh giặc để trả thù nhà, thực hiện lời thề như dao chém: “Đã là thân con gái ra đi thì tao chỉ có một câu: Nếu giặc còn thì tao mất”.  🡪 Đó là vẻ đẹp của con người sinh ra để gánh vác, để chống chọi, để chịu đựng để chiến đấu và chiến thắng.  ***5. Nét tính cách chung của hai chị em:***  - Hai chị em cùng sinh ra trong một gia đình chịu nhiều mất mát đau thương (cùng chứng kiến cái chết đau thương của ba và má).  - Hai chị en có chung mối thù với bọn xâm lược. Tuy còn nhỏ tuổi, chí căm thù đã thôi thúc hai chị em cùng một ý nghĩ: phải trả thù cho ba má, và có cùng nguyện vọng: được cầm súng đánh giặc.  - Tình yêu thương là vẻ đẹp tâm hồn của hai chị em. Tình cảm này được thể hiện sâu sắc và cảm động nhất trong cái đêm chị em giành nhau ghi tên tòng quân và sáng hôm sau trước khi lên đường nhập ngũ cùng khiêng bàn thờ má sang nhà chú Năm  - Cả hai chị em đều là những chiến sĩ gan góc dũng cảm. Đánh giặc là niềm say mê lớn nhất của hai chị em Việt và Chiến cũng là của tuổi trẻ miền Nam trong những năm tháng ấy: "Hạnh phúc của tuổi trẻ là trên trận tuyến đánh quân thù".  - Hai chị em Việt đều có những nét rất ngây thơ thậm chí có phần trẻ con (giành nhau bắt ếch nhiều hay ít, giành nhau thành tích bắn tàu chiến giặc và giành nhau ghi tên tòng quân). |
| **III/ Tổng kết:**  **1. Nội dung:**  Qua câu chuyện về những con người trong một gia đình nông dân Nam Bộ có truyền thống yêu nước, căm thù giặc, thủy chung với quê hương, với CM, nhà văn khẳng định: sự hòa quyện giữa tình cảm gia đình và tình yêu nước; giữa truyền thống gia đình và truyền thống dân tộc đã tạo nên sức mạnh tinh thần to lớn của con người VN, dân tộc VN trong cuộc kháng chiến chống Mỹ-cứu nước.  **2. Nghệ thuật:**  - Tình huống truyện: Việt-một chiến sĩ Quân giải phóng-bị thương phải nằm lại chiến trường. Truyện kể theo dòng nội tâm của Việt khi liền mạch(lúc tỉnh), khi gián đoạn(lúc ngất) của người trong cuộc làm câu chuyện trở nên chân thật hơn; có thể thay đổi đối tượng, không gian, thời gian, đan xen tự sự và trữ tình.  - Chi tiết được chọn lọc vừa cụ thể vừa giàu ý nghĩa, gây ấn tượng mạnh. Ngôn ngữ bình dị, phong phú, giàu giá trị tạo hình và đậm sắc thái Nam bộ.  - Giọng văn chân thật, tự nhiên, nhiều đoạn gây xúc động mạnh…  - Truyện đậm chất sử thi./.  **DIỄN ĐẠT TRONG VĂN NGHỊ LUẬN**   |  | | --- | | **I. Cách sử dụng từ ngữ trong văn nghị luận**  - Đây là hai đoạn văn nghị luận cùng viết về một chủ đề, cùng viết về một nội dung. Tuy nhiên mỗi đoạn lại có cách dùng từ ngữ khác nhau.  - Các từ ngữ: linh hồn Huy Cận; nỗi hắt hiu trong cõi trời; hơi gió nhớ thương; một tiếng địch buồn; sáo Thiên Thai; điệu ái tình; lời li tao...được sử dụng đều thuộc lĩnh vực tinh thần, mang nét nghĩ chung: u sầu, lặng lẽ rất phù hợp với tâm trạng Huy Cận trong tập Lửa thiêng.  - Các từ ngữ giàu tính gợi cảm (đìu hiu, ngậm ngùi dài, than van, cảm thương) cùng với lối xưng hô đặc biệt (chàng) và hàng loạt các thành phần chức năng nêu bật sự đồng điệu giữa người viết (Xuân Diệu) với nhà thơ Huy Cận.  - Bài tập yêu cầu sửa chữa lỗi dùng từ trong đoạn văn:  + Các từ ngữ sáo rỗng, không phù hợp với đối tượng: Kịch tác gia vĩ đại, kiệt tác,...  + Dùng từ không phù hợp với phong cách văn bản chính luận: viết như nói, quá nhiều từ ngữ thuộc phong cách ngôn ngữ sinh hoạt: người ta ai mà chẳng, chẳng là gì cả, phát bệnh.  **II. Cách sử dụng và kết hợp các kiểu câu trong văn nghị luận:**  Kết cấu phần này cũng tương tự như phần một: ba bài tập tự luận và một câu hỏi tổng hợp. Do đó cách tiến hành cũng tương tự như ở phần trên. | | **III. Xác định giọng điệu phù hợp trong văn nghị luận.**  1. Cách sử dụng từ ngữ trong văn nghị luận  - Đối tượng bình luận và nội dung cụ thể của hai đoạn văn khác nhau.  - Sự khác biệt giọng điệu đầu tiên là do đối tượng bình luận, quan hệ giữa người viết với nội dung bình luận khác nhau. Sau đó, về phương diện ngôn ngữ, cách dùng từ ngữ, cách sử dụng kết hợp các kiểu câu... cũng tạo nên sự khác nhau đó.  Giọng điệu cơ bản của lời văn nghị luận là trang trọng, nghiêm túc nhưng ở các phần trong bài văn có thể thay đổi sao cho phù hợp với nội dung cụ thể. | | *- Đây là đoạn văn nghị luận văn học, bàn về vẻ đẹp của ca dao;*  *- Người viết có cách diễn đạt chuẩn xác và truyền cảm trong cách dùng từ, đặt câu, dựng đoạn, đa dạng về giọng điệu ( từ ngữ gợi hình ảnh, cảm xúc qua biện pháp tu từ so sánh, liệt kê…)./.* | |  | |